

Bản án số: 491/2024/HS-PT
Ngày 24 tháng 6 năm 2024

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Huỳnh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Hùng
Ông Chung Văn Kết

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Anh, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Nguyễn Minh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 660/2023/TLPT- HS ngày 05 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Đại L. Do có kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Đại L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2023/HS-ST ngày 24/7/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Đại L, sinh ngày 09/10/2006 tại C, Kiên Giang; Nơi cư trú: Ấp V, xã V, huyện C, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh Anh T (chết) và bà Châu Kim N, sinh năm 1978; tiền án, tiền sự: Không; tạm giam ngày 19/12/2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Đại L: Bà Châu Kim N, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Ấp V, xã V, huyện C, tỉnh Kiên Giang. (có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Tuấn A, sinh năm 1978 – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh K (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo khác, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân Trần Tấn H do trước đó bị Trịnh Đình G dùng tay đánh trúng vai trái, vùng lưng nên bức tức điện thoại cho bạn là Nguyễn Trí K, Mai Văn T1 để tìm G đánh trả thù thì K và T1 đồng ý. Lúc này Nguyễn Trí K tiếp tục rủ thêm Nguyễn Đại L và Lưu Hoàng L1 để đi đánh nhau. Sau đó cả nhóm điều khiển xe mô tô 68D1-001.23 (xe của T1); 68C1-427.13 (xe của L1); 68G1-136.53 (xe của K) cùng đi vào hẻm lò bánh mì “Tài Nguyên” ở thị trấn M, huyện C, tỉnh Kiên Giang tìm Giàu để đánh nhưng khi cả nhóm đi đến đầu hẻm thì bị Trịnh Đình G dùng dao tự chế rượt đuổi chém nên cả nhóm bỏ chạy và để lại 03 xe mô tô thì G đập phá làm hư hỏng dàn áo 03 xe mô tô trên. Do bị Trịnh Đình G dùng dao tự chế rượt đuổi chém và bị đập hư dàn áo xe nên Trần Tấn H điện thoại cho Mai Văn T1 và T1 rủ thêm Danh Na, Trần Hữu T2 và Danh L2 tập hợp tại trước sân nhà của Liên Tấn T3 ở khu dân cư “Hai lai mới” thuộc khu phố M, thị trấn M, huyện C, tỉnh Kiên Giang. Tại đây Trần Tấn H, Nguyễn Trí K kêu cả nhóm chuẩn bị hung khí để tìm Trịnh Đình G đánh (chém) trả thù, thì tất cả đồng ý. Lúc này L1 và L đi về nhà ở ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Kiên Giang lấy 05 cây dao tự chế, 02 bình xịt hơi cay màu đen còn Nguyễn Trí K đi về nhà mình ở số E P, phường A, thành phố R lấy 01 cây dao tự chế và 01 bình xịt hơi cay tập chung trước nhà Liên Tấn T3. Sau khi đã chuẩn bị hung khí xong thì Trần Tấn H kêu cả nhóm đi vào xóm “Mã Đứng” thuộc khu phố M, thị trấn M, huyện C, tỉnh Kiên Giang để tìm Trịnh Đình G, trước khi đi Trần Tấn H lấy 01 cây dao tự chế dài khoảng 50cm, cán quần dây màu đen; Nguyễn Đại L cầm 01 cây dao tự chế màu đen dài khoảng 50 – 60cm, cán quần vải và 1 bình xịt hơi cay; D Luyện cầm 01 bình xịt hơi cay; Mai Văn T1 cầm 01 cây dao tự chế dài khoảng 50 cm, cán bằng gỗ và lấy trong cốp xe của mình 01 cây dao tự chế dài khoảng 60 cm, cán gỗ đưa cho Danh N1; Trần Hữu T2 cầm 01 cây dao tự chế dài khoảng 50 cm, cán gắn ốp tay xe máy; Nguyễn Trí K cầm 01 cây dao tự chế dài khoảng 80cm, cán quần vải màu trắng và 01 bình xịt hơi cay; Lưu Hoàng L1 cầm 01 cây dao có 02 lưỡi xỏ vào nhau khi rút ra thành 02 cây dao dài khoảng 20cm.

Vào khoảng 15 giờ, ngày 11/01/2022 Trần Tấn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Air Blade, chưa xác định biển số phía sau chở Mai Văn T1, Danh N1; Danh Luyện điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Dream, chưa xác định biển số phía sau chở Trần Hữu T2, Nguyễn Đại L; Lưu Hoàng L1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter phía sau chở Nguyễn Trí K đi vào xóm “Mã Đứng” thuộc khu phố M, thị trấn M, huyện C, tỉnh Kiên Giang. Lúc này Trịnh Đình G phát hiện nhóm Trần Tấn H nên bỏ chạy thì liền bị Danh L2 cầm bình xịt hơi cay xịt vào mặt và dùng tay đánh G nên G bỏ chạy; Trần Tấn H và Mai Văn T1 dùng dao rượt G để chém nhưng không trúng;

Nguyễn Trí K cầm dao chém nhiều nhất trúng vào cánh tay phải, vùng lưng phải, lưng trái của Trịnh Đình G gây thương tích; Nguyễn Đại L tiếp tục cầm dao rượt chém 01 nhất trúng vào vùng trán - đỉnh - thái dương – gò má phải của Trịnh Đình G gây thương tích; Trần Tấn H dùng dao định chém vào đùi Trịnh Đình G nhưng chưa kịp chém thì bị những người dân xung quanh truy hô “Giết người” nên cả nhóm bỏ trốn. Trong quá trình bỏ trốn thì Lưu Hoàng L1 điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Trí K đi ngang cầu “Quảng” thuộc xã M, huyện C, tỉnh Kiên Giang thì K ném bỏ cây dao và bình xịt hơi cay xuống sông (không thu hồi được). Sau đó Lưu Hoàng L1 tiếp tục lấy 04 cây dao và 01 bình xịt hơi cay ném xuống sông “Cái Bé” thuộc huyện C, tỉnh Kiên Giang (không thu hồi được). Riêng Mai Văn T1, Trần Tấn H ném 02 cây dao xuống sông C thuộc thành phố R; Nguyễn Đại L ném bỏ cây dao xuống kênh T thuộc huyện C, tỉnh Kiên Giang (không thu hồi được). Sau đó Trịnh Đình G được người dân đưa vào Bệnh viện đa khoa tỉnh K cấp cứu và điều trị, ngày 19/01/2022 xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 92/TgT, ngày 14/02/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh K kết luận đối với Trịnh Đình G, sinh năm 1986 như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vùng trán – đỉnh – thái dương – gò má phải, sẹo phẫu thuật vùng giữa đỉnh đầu, sẹo vùng lưng phải, lưng trái và cánh tay phải.

- Vỡ lún sọ thái dương phải, dập xuất huyết não thái dương – chẩm phải, máu tụ ngoài màng cứng thái dương phải, máu tụ dưới màng cứng bán cầu não phải đã được phẫu thuật găm mở sọ và màng cứng lấy não dập, lấy hết máu tụ, vá kín màng cứng, đặt lại xương sọ. Hiện tại còn ổ tổn thương não và ít máu tụ thùy thái dương phải.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại ở:

- Vùng thái dương phải là: 40% (Bốn mươi phần trăm).

- Vùng lưng phải là: 02% (Hai phần trăm).

- Vùng lưng trái là: 02% (Hai phần trăm).

- Vùng cánh tay phải là: 03% (Ba phần trăm).

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích trên gây nên hiện tại là: 44% (Bốn mươi bốn phần trăm).

4. Vật gây thương tích: Vật sắc .

Vật chứng vụ án: Không thu hồi được.

Đối với Danh L2, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã bỏ trốn, hiện nay không xác định được đang ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K đã ra Quyết định tách vụ án và ra Quyết định truy nã, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi của Trịnh Đình G dùng dao tự chế chém vỡ dàn áo 03 xe mô tô của nhóm đối tượng Trần Tấn H gồm các xe: 68D1-001.23, 68C1-427.13 và 68G1-136.53. Trong quá trình điều tra, nhóm đối tượng Trần Tấn H không cung cấp, không yêu cầu xử lý và hiện nay các xe mô tô trên đã được sửa chữa, bán lại cho người khác (không xác định được người mua) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K không thu hồi để xác định được giá trị tài sản thiệt hại. Vì vậy, không đủ căn cứ để xem xét hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản hoặc hủy hoại tài sản” đối với Trịnh Đình G.

Đối với hành vi Liên Tấn T3, Hồ Văn L3 hiện nay không xác định được đang ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K tiếp tục điều tra làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKSTKG-P2 ngày 25/5/2023 của Viện kiểm sát nhân tỉnh Kiên Giang đã truy tố các bị cáo Trần Tấn H, Nguyễn Trí K, Nguyễn Đại L, Mai Văn T1, Danh N1, Trần Hữu T2, Lưu Hoàng L1 về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm khoản 1 Điều 123– Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2023/HS-ST ngày 24/7/2023, Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang quyết định:

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Nguyễn Đại L phạm tội “Giết người” (Chưa đạt).

-Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 91; khoản 2 Điều 101; Điều 17; Điều 15; khoản 3 Điều 57; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

*Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đại L**06 (sáu) năm tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 19/12/2022.*

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Trần Tấn H, Nguyễn Trí K, Mai Văn T1, Lưu Hoàng L1, Danh N1, Trần hữu T4; về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/8/2023, đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Đại L là bà Châu Kim N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Đại L.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bà Châu Kim N trình bày: Thống nhất với lời trình bày của Nguyễn Đại L. Bị cáo L còn nhỏ, từ bé bị cáo ở với bà nội còn mẹ đi làm ăn xa nên bị cáo thiếu đi sự giáo dục, nhận thức có phần hạn chế. Mong Hội đồng xét xử giảm án để bị cáo có cơ hội sửa chữa, trở về chăm sóc gia đình.

Ông Trần Tuấn A trình bày: Hoàn cảnh gia đình của bị cáo rất khó khăn, mẹ bị cáo bị bệnh rất nặng, tới ngày hôm nay dù mới xuất viện một tháng

nhưng vẫn có mặt tại phiên tòa. Thời điểm phạm tội thì bị cáo còn là trẻ em nên nhận thức có phần hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 để bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Nguyễn Đại L trình bày: Thông nhất với ý kiến của người bào chữa. Thừa nhận về hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi của mình. Bị cáo còn nhỏ và mong được Hội đồng xét xử giảm hình phạt để sớm trở về với gia đình, chăm lo cho gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm: Bị cáo phạm tội trong giai đoạn chưa thành niên, tuy không phải là chủ mưu nhưng bị cáo cũng là đồng phạm tích cực. Khi tham gia, bị cáo đã có sự chuẩn bị dao, đã chém bị hại vào đầu, xét về vết thương không thể nói là vung dao mà đó là vết chém. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo với mức án chưa thỏa đáng về độ tuổi. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức án đúng quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Đại L đã thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo và các bị cáo khác tại Cơ quan điều tra, với lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, qua đó Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở để xác định như sau:

Do có mâu thuẫn trước đó giữa Trần Tấn H và Trịnh Đình G nên H đã rủ Nguyễn Trí K và Mai Văn T1; Nguyễn Trí K rủ thêm Nguyễn Đại L, Lưu Hoàng L1; T1 rủ Danh N1, Trần Hữu T2 và Danh L2, tất cả đều thống nhất chuẩn bị hung khí và bình xịt hơi cay đi tìm Trịnh Đình G chém, đánh gây thương tích. Trong đó, L1 về nhà lấy 05 con dao và 02 bình xịt hơi cay; K lấy 01 con dao và bình xịt hơi cay, T1 có sẵn dao. Sau khi đã chuẩn bị hung khí xong, vào khoảng 15 giờ ngày 11/01/2022 thì Trần Tấn H kêu cả nhóm đi vào xóm “Mã Đứng” thuộc khu phố M, thị trấn M, huyện C, tỉnh Kiên Giang để tìm Trịnh Đình G. Khi đến nơi, G phát hiện nhóm của H nên bỏ chạy, L2 cầm bình xịt hơi cay rượt theo xịt và dùng tay đánh G, G bỏ chạy; H và T1 rượt chém G nhưng không trúng; Nguyễn Đại L trực tiếp chém trúng vào vùng trán - đỉnh - thái dương, gò má phải, tỷ lệ thương tật theo kết luận giám định là 40%; Nguyễn Trí

K chém nhiều nhất trúng lưng trái tỷ lệ thương tật 02%, lưng phải tỷ lệ thương tật 02%; vùng cánh tay phải 3%; khi G bị thương nằm xuống, Trần Tấn H đến chém trúng đùi nhưng không gây thương tích. Danh Na, Lưu Hoàng L1, Trần Hữu T2 cầm hung khí hỗ trợ tích cực cho các đồng phạm khác cùng thực hiện hành vi đối với bị hại Trịnh Đình G.

Hội đồng xét xử xét thấy, mặc dù không có mâu thuẫn với bị hại G nhưng bị cáo L vẫn tích cực chuẩn bị hung khí, cùng các đồng phạm khác đi tìm bị hại để đánh trả cho sự bức tức của Trần Tấn H. Với hành vi cầm dao tự chế chém vào những vùng trọng yếu trên cơ thể người bị hại, cụ thể vùng trán đỉnh đầu thái dương bị hại bất chấp hậu quả xảy ra, thể hiện ý chí muốn tước đoạt mạng sống của bị hại. Bị hại không chết do được đưa đi cấp cứu kịp thời là ngoài ý chí của bị cáo.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Đại L phạm tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của đại diện hợp pháp của bị cáo.

[3.1] Bị cáo Nguyễn Đại L tuy có tuổi đời nhỏ nhất trong nhóm, đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 16 tuổi nhưng bị cáo thực hiện hành vi với vai trò rất tích cực, vừa cùng L1 về nhà L1 lấy 05 dao tự chế và 02 bình xịt hơi cay cho cả nhóm để tìm đánh bị hại, vừa là người trực tiếp gây thương tích cho bị hại, chém vào vùng trọng yếu trên cơ thể của bị hại. Do đó, khi phân hóa trách nhiệm hình sự của các bị cáo trong vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định bị cáo L có vai trò rất tích cực trong việc thực hiện tội phạm là có căn cứ.

[3.2] Tòa án cấp sơ thẩm khi lượng hình đã xác định bị cáo L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục một phần hậu quả cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đồng thời xem xét cho bị cáo khi phạm tội là người chưa đủ 16 tuổi nên áp dụng Điều 91, khoản 2 Điều 101 Bộ luật hình sự là có cơ sở.

Tuy nhiên, tại khoản 2 Điều 101 quy định: *“Đối với người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi khi phạm tội, nếu điều luật được áp dụng quy định hình phạt tù chung thân hoặc tử hình, thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá 12 năm tù; nếu là tù có thời hạn thì mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá một phần hai mức phạt tù mà điều luật quy định”*.

Tại khoản 3 Điều 102 quy định: “*Mức hình phạt cao nhất áp dụng đối với người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi phạm tội chưa đạt không quá một phần ba mức hình phạt quy định tại Điều 100 và Điều 101 của Bộ luật này...*”.

Bị cáo L là người dưới 16 tuổi, lại thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng khoản 3 Điều 102 Bộ luật hình sự khi lượng hình đối với bị cáo mà chỉ áp dụng khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo 06 năm tù là chưa phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử sửa một phần bản án sơ thẩm, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo L.

[4] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị cáo L, sửa một phần bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Đại L.

[5] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo được chấp nhận nên người kháng cáo là bà Châu Kim N không phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

1. Chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Đại L là bà Châu Kim N. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2023/HS-ST ngày 24/7/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Đại L.

2. Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên bố bị cáo Nguyễn Đại L phạm tội “Giết người” (Chưa đạt).

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 91; khoản 2 Điều 101; khoản 3 Điều 102; Điều 17; Điều 15; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đại L **04 (bốn) năm tù**, thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 19/12/2022.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Đại L để bảo đảm thi hành án.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: bà Châu Kim N không phải chịu.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- VKSNDCC tại Thành phố Hồ Chí Minh; (1)
- TAND tỉnh Kiên Giang; (2)
- VKSND tỉnh Kiên Giang; (1)
- Công an tỉnh Kiên Giang; (1)
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang; (1)
- Cục THADS tỉnh Kiên Giang; (1)
- TTG CA tỉnh Kiên Giang; (1)
- “Đề tổng đạt cho bị cáo”; (1)
- Bà Châu Kim N; (1)
- Lưu hồ sơ vụ án (1), VP (5). 17b. (LMA).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Ngọc Huynh